

(Mẫu số 02/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính)

UBND THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
PHÒNG NỘI VỤ

Số: 17./QĐ-NV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 01 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2022 của Phòng Nội vụ thành phố Biên Hòa.

Căn cứ nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2594/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2022 của UBND thành phố Biên Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2022 cho Phòng Nội vụ;

Xét đề nghị của bộ phận tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách năm 2022 của Phòng Nội vụ thành phố Biên Hòa (theo các biểu đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Ban Lãnh đạo, bộ phận tài chính và các cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính - kế hoạch;
- Như điều 3;
- Lưu: VT; Kế toán.

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Minh Tấn

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: PHÒNG NỘI VỤ

Chương: 635

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH)

(Kèm theo Quyết định số 1A/QĐ-NV ngày 01/8/2022 của Phòng Nội vụ)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
<i>1</i>	<i>Chi sự nghiệp</i>	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<i>2</i>	<i>Chi quản lý hành chính</i>	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
<i>1</i>	<i>Lệ phí</i>	
<i>2</i>	<i>Phí</i>	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-2.889.910.000
I	Nguồn ngân sách nhà nước	-2.889.910.000
1	Chi quản lý hành chính	376.100.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0
1.1.1	Thanh toán cá nhân	0
	- Lương, phụ cấp, các khoản đóng góp	
1.1.2	Kinh phí hoạt động thường xuyên	0
	- Kinh phí hoạt động	
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	376.100.000
1.2.1	Kinh phí phục vụ công tác QLNN về văn thư lưu trữ thành phố	361.100.000
	- Kinh phí hoạt động	361.100.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	0
1.2.2	Kinh phí trợ cấp tết theo QĐ số 77/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai	15.000.000
2	Chi sự nghiệp:	-3.266.010.000
2.1	<i>Sự nghiệp y tế:</i>	-3.266.010.000
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho lực lượng TTYT Biên Hòa	1.839.560.000

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho lực lượng ngành giáo dục	1.515.300.000
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho nhân sự vận chuyển	26.630.000
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho Quân nhân Trung đoàn 935	117.450.000
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho lực lượng Trường Cao đẳng y tế Đồng Nai	1.588.180.000
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho Đoàn tình nguyện viên phật giáo	235.430.000
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho Lực lượng y tế tham gia tiêm vắc xin	967.920.000
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho lực lượng nhân sự Bệnh viện Y dược cổ truyền, Trung tâm kiểm nghiệm, nhân sự TTYT	143.040.000
	Kinh phí hỗ trợ bổ sung phụ cấp cho lực lượng nhân sự ngành giáo dục	29.700.000
	Kinh phí phòng chống dịch năm 2021 không có nhu cầu sử dụng	-9.729.220.000

Số 2594 /QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 27 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính Phủ và Luật tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân
dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm
2022 (lần 1);*

*Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại Tờ
trình số 34/TTr-TCKH ngày 27/7/2022 về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân
sách năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 cho Phòng Nội vụ (phân bổ nội dung cụ thể theo phụ lục đính kèm).

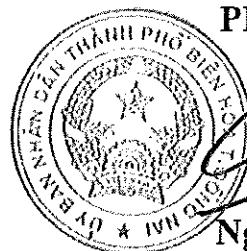
Điều 2. Trưởng Phòng Nội vụ có trách nhiệm tổ chức điều hành và thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước được giao theo đúng các quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Biên Hòa, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký và Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT.Thành ủy BH;
- TT.HĐND TPBH;
- CT, các PCT/UBND TP;
- Chánh, Phó VP.HĐND-UBND TP;
- Lưu VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Liên

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2594/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2022 của UBND thành phố Biên Hòa)

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022Đơn vị: **PHÒNG NỘI VỤ**Mã số: **1063828**

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng số
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí:	-
1	Số thu phí, lệ phí:	0
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-2.889.910.000
1	Chi quản lý hành chính:	376.100.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0
1.1.1	Thanh toán cá nhân :	0
1.1.2	Kinh phí hoạt động thường xuyên	0
1.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ :	376.100.000
	Kinh phí văn thư lưu trữ	361.100.000
	Trợ cấp tết theo QĐ số 77/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai	15.000.000
2	Chi các sự nghiệp	-3.266.010.000
2.1	Sự nghiệp y tế :	-3.266.010.000
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho Lực lượng Trung tâm Y tế Biên Hòa	1.839.560.000
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho lực lượng ngành giáo dục	1.515.300.000
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho Nhân sự vận chuyển	26.630.000
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho Quân nhân Trung đoàn 935	117.450.000
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho Lực lượng trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai	1.588.180.000
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho Đoàn tình nguyện viên Phật giáo	235.430.000
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho Lực lượng Y tế tham gia công tác tiêm Vắcxin	967.920.000
	Kinh phí hỗ trợ phụ cấp cho lực lượng nhân sự Bệnh viện Y học cổ truyền, Trung tâm kiểm nghiệm, nhân sự TTYT	143.040.000

STT	Nội dung	Tổng số
	Kinh phí hỗ trợ bổ sung phụ cấp cho lực lượng ngành giáo dục	29.700.000
	Kinh phí phòng chống dịch năm 2021 không có nhu cầu sử dụng	-9.729.220.000